

VĂN HÓA VÀ TÔN GIÁO Ở MỸ

LÊ ĐÌNH CÚC*

Không đâu như nước Mỹ, từ năm 1945 đến hết thế kỷ XX và thập kỷ đầu tiên của thế kỷ XXI, nước Mỹ là tấm gương phản ánh đầy đủ và trung thực đời sống của nhân loại. Bức tranh văn hóa Mỹ phản ánh một nước Mỹ đã trải qua những biến động lớn lao, có tác động lớn đến mọi mặt đời sống xã hội, trong đó có tôn giáo. Toàn cầu hoá đã tạo nên những thay đổi to lớn trong đời sống xã hội, tạo ra những điều kiện mới, mà thế kỷ trước đây đã không xảy ra đối với tôn giáo nói chung và với tôn giáo Mỹ nói riêng. Công cuộc hiện đại hoá đã tạo ra cho tôn giáo - một yếu tố và hạt nhân của nền văn hóa Mỹ những biến đổi kỳ lạ trong kết cấu xã hội, kết cấu nhân khẩu, môi trường và những giá trị hàng nghìn đời vẫn tưởng là bất di bất dịch. Phương thức sinh hoạt của cộng đồng tôn giáo cũng căn bản thay đổi. Tất cả những thay đổi đó cùng với nhiều nhận thức về giá trị cũng đã bị xem xét lại. Sau mâu thuẫn và đối địch về ý thức hệ của nhân loại ở thế kỷ XX, tôn giáo Mỹ được sử dụng như người lính xung kích, không chỉ là chỗ dựa tinh thần của nước Mỹ, mà còn là nhân tố quan trọng trong cuộc "diễn biến hoà bình", dẫn đến sự sụp đổ của hệ thống XHCN thế giới. Và xung đột tôn giáo từ cuối thế kỷ XX đến nay là nét đặc trưng chủ yếu của đời sống tôn giáo thế giới mà tôn giáo Mỹ là một thành phần can dự sâu sắc.

Tôn giáo Mỹ đã tồn tại, phát triển đa dạng trong một không gian văn hóa mới. Đó là toàn cầu hoá và hiện đại hoá của thế giới mà đặc biệt là nước Mỹ. Chính điều kiện hiện đại hoá cách mạng công nghệ, đã tạo ra cho tôn giáo Mỹ những điều kiện mới để phát triển rầm rộ.

Không gian mới của tôn giáo Mỹ là môi trường mới cho sự tồn tại vững chắc của Kitô giáo, Hồi giáo và nhất là Tin lành, vốn đã có vị trí quan trọng nhất trong đời sống xã hội Mỹ từ các thế kỷ trước đến nay. Trước đây, từ thế kỷ XVII, khi tôn giáo khắp nơi trên thế giới theo dòng người di cư đổ vào Bắc Mỹ, họ mang theo các tôn giáo truyền thống, như Kitô giáo, Do Thái giáo, Hồi giáo... Trải qua những thăng trầm và biến động của xã hội, những tôn giáo này trở thành một bộ phận quan trọng của xã hội Mỹ. Nhìn chung, những tôn giáo này phù hợp với xã hội Mỹ, giúp ích cho sự hài hoà và ổn định của xã hội, tạo nên những giá trị đạo đức và tinh thần của mỗi công dân Mỹ, phù hợp với các yêu cầu của một nhà nước đa sắc tộc là nước Mỹ.

Nhìn lại ba thế kỷ phát triển của nước Mỹ, tôn giáo giữ vai trò quan trọng trong những yếu tố tạo nên sức mạnh Mỹ cả vật chất và tinh thần. Mỗi một tôn giáo ở Mỹ trong lịch sử có những không gian địa lý nhất định. Ở những khu vực địa lý đó tạo nên một khu vực địa văn hoá và do một tôn giáo chi phối. Những tín đồ cùng tín ngưỡng có cùng một giá trị đạo đức, một

* PGS.TS. Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam.

quy phạm ứng xử và qua giáo dục, tín ngưỡng, lối sống, thói quen và tập tục đã tự nó truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Khi nước Mỹ hiện đại, nước Mỹ công nghiệp cuối thế kỷ XX lừng lững bước lên trong đời sống thế giới hiện đại, đã tạo ra không gian xã hội mới cho tôn giáo Mỹ phát triển trong bức tranh tổng thể của văn hóa Mỹ.

Sau 1945, nước Mỹ với những lợi thế và ưu thế có được, đã tạo nên những thay đổi lớn lao trong tổ chức xã hội. Các thành phố đông dân cư, địa hành chính mở rộng, văn hoá Mỹ với những điều kiện mới hết sức thuận lợi đã tạo nên một đời sống văn hoá đa dạng, trong đó có nhiều tôn giáo cùng chung sống trong một không gian đô thị hóa. Văn hoá và tôn giáo trong các đô thị hiện đại là đa nguyên (dù là một Little Sài Gòn hay một China - Town thì trong đó cũng có đủ các thành phần tôn giáo như ở khắp nước Mỹ). Các thành phố Mỹ, nơi tập trung số lượng lớn cư dân Mỹ sinh sống trong quá trình hiện đại hoá đã tạo nên điều kiện cho các tôn giáo phát triển. Trong đó có những tôn giáo truyền thống là chính, song song với nó là các tôn giáo khác. Trong quá trình lịch sử tồn tại và phát triển của nền văn hóa Mỹ, sự cạnh tranh và vươn lên, kéo theo nó là sự thay đổi, phân hoá từ tôn giáo truyền thống thành những giáo phái mới. Với những tôn giáo mới, trong đó có nhiều giáo phái mới vẫn giữ nhiều yếu tố truyền thống; lại có giáo phái mới thoát ly hẳn để ra đời một thứ tôn giáo khác không hề có trong lịch sử.

Với sự phát triển của các hình thức và phương tiện giao thông hiện đại (từ phía Đông sang phía Tây nước Mỹ chỉ đi mất chừng 6 - 7 giờ đồng hồ bằng máy bay,

mà thế kỷ trước phải mất hàng tháng trời). Sự di dân ồ ạt đến nước Mỹ từ các nước Trung Đông và châu Âu (sau sụp đổ của Liên Xô và các nước XHCN), châu Á (Trung Quốc, Hàn Quốc, Việt Nam những năm sau chiến tranh xâm lược Mỹ 1975) làm cho sự biến động dân cư Mỹ kéo theo sự biến động về tôn giáo. Các tôn giáo theo chân những người nhập cư cuối thế kỷ XX rất khác với những cuộc di dân thế kỷ XVII. Lần này dân nhập cư không chỉ mang theo văn hóa và tôn giáo truyền thống của họ (Phật giáo, Islam, Kitô giáo), mà là các tôn giáo truyền thống này đã tiếp nhận và chịu ảnh hưởng ở mức độ khác nhau của các tôn giáo và văn hóa phương Tây. Với sự kết hợp đó, từ những năm 60 đến nay đã có rất nhiều giáo phái của các tôn giáo khác nhau góp vào đời sống tôn giáo ở Mỹ vốn đã phong phú lại càng thêm phong phú.

Mặt khác, vấn đề hiện đại hoá đã tạo nên những cơ sở xã hội mới cho tôn giáo ở Mỹ phát triển, còn phải tính đến những yếu tố khác, đó là sự phát triển và tính ưu việt, tiên tiến của văn hóa và hệ thống giáo dục Mỹ. Các trung tâm đại học, hệ thống giáo dục, trung học phổ thông tuy không có sự chi phối trực tiếp của tôn giáo nhưng là phương tiện hữu hiệu nâng cao trình độ văn hoá cho mỗi cá nhân, mỗi cộng đồng. Hiến pháp Mỹ quy định và cho phép mỗi người có quyền theo tôn giáo hoặc không theo tôn giáo. Văn hoá mỗi cá nhân được nâng cao, cho phép mỗi cá nhân tự do lựa chọn tín ngưỡng, tùy ý theo bất cứ tôn giáo nào đều được pháp luật và xã hội ủng hộ.

Thế kỷ XX chứa đầy bất trắc và rủi ro. Chiến tranh Thế giới lần thứ Hai đã giết chết 60 triệu người, tàn phá hàng trăm

thành phố và làng mạc. Bom nguyên tử Mỹ ném xuống Hiroshima và Nagasaki, trong chớp mắt giết chết xấp xỉ triệu sinh mạng. Chiến tranh lạnh, trong đó có chiến tranh Triều Tiên đến nay hơn 50 năm chưa chấm dứt, chiến tranh xâm lược của Mỹ đã tàn sát hàng triệu người Việt Nam và hàng vạn người Mỹ. Cùng thời gian đó là những cuộc thanh trừng ở Liên Xô và Đại nhảy vọt, Cách mạng văn hóa ở Trung quốc đã giết chết hàng chục triệu người. Thế kỷ XXI cũng lại bắt đầu bằng vô số những biến động và rủi ro. Phe xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên Xô sụp đổ nhưng chiến tranh vẫn xảy ra ở Kosovo, Chernia, Iraq, Afghanistan. Gần đây là những cuộc “Cách mạng hoa nhài” ở Bắc Phi và Trung Đông, những Stry, Yemen, Lybi Arab... Hàng ngày, thế giới từ châu Mỹ đến châu Âu, từ châu Á đến châu Phi... vẫn phải đối mặt với nạn khủng bố xảy ra khắp nơi, mà ngày 11/9/2001, với Tòa Tháp đôi ở New York bị khủng bố Bin Laden đánh sập trong nháy mắt, chôn vùi hàng nghìn con người trong đồng cỏ nát chỉ là một cái mốc. Rồi sóng thần ở Indonesia 2004 - 2009 cướp đi hàng chục vạn người. Chỉ một trận động đất ở Fukushima, phía Bắc Nhật bản tháng 3/2011 đã tàn phá và hủy diệt nhiều thành phố và làng mạc và cướp đi sinh mạng của 30.000 con người. Con người càng cô đơn trong xã hội do kinh tế chi phối tất cả bằng đồng tiền và lợi nhuận. Do đó, con người càng có lý do để tìm đến với tôn giáo, tìm chỗ tựa vào tâm linh.

Mặt khác, Mỹ là cường quốc kinh tế, quá giàu có về của cải vật chất. Mọi nhu cầu của con người về của cải, tiền bạc được đáp ứng đầy đủ và dư thừa. Do đó, người Mỹ quan tâm nhiều hơn đến sức khỏe, đời sống tinh thần qua thể thao, du

lich, phim ảnh, ca nhạc và nghệ thuật. Trong đó, tôn giáo với tư cách là một phạm trù văn hóa, ngoài ý nghĩa tín ngưỡng ra thì còn được coi như là một nhu cầu tìm hiểu và giải trí, nhu cầu trị liệu tinh thần hay tìm hiểu tiềm năng của con người và thế giới tinh thần.

Với sự phát triển của văn hoá, người Mỹ đã nhận ra rằng, họ lên được mặt trăng, lên đến sao hoả, họ xuyên đại dương, nhưng họ cũng nhận ra giới hạn của con người trong việc nhận thức chính mình. Hoá ra còn rất nhiều điều về con người mà khoa học chưa vươn tới được. Vậy thì tôn giáo còn là một yêu cầu để nhận thức thế giới, nhận thức con người.

Chính vì những nhu cầu đó mà ta thấy những hiện tượng nghịch lý, có những hiện tượng không giải thích được. Với sự phát triển của khoa học kỹ thuật và công nghệ, tưởng rằng việc nhận thức thế giới vật chất đã nằm trong sự kiểm soát của loài người, nhất là ở Mỹ nhưng hoá ra không phải. Cuối thế kỷ XX đến nay số lượng tín đồ tôn giáo liên tục tăng. Tất cả 44 tổng thống Mỹ từ trước đến nay, ai cũng nhậm chức bằng lời thề trước Chúa. Đảng chính trị nào ở Mỹ cũng dựa vào tôn giáo. Không chỉ đơn thuần là tranh thủ lá phiếu của cử tri, mà là họ có lòng tin vào tôn giáo. Mặc dù đảng Cộng hoà hay đảng Dân chủ, đảng Whig hay đảng Liên minh quốc gia thì cũng dựa vào tôn giáo mà lên cầm quyền ở nước Mỹ.

Cũng có những báo cáo cho thấy hơn 40% các nhà khoa học Mỹ tin vào Chúa và tin vào kiếp sau. Số nhà khoa học không tin vào thần thánh chiếm 45% và hoài nghi chiếm 15%.

Với sự phồn vinh của nền kinh tế Mỹ lại sản sinh những hệ lụy là sự cô đơn của con người, sự mất lòng tin và lý tưởng sống của con người. Hoang mang hoài niệm về thuở thanh bình của con người và thiên nhiên. Khủng hoảng kinh tế năm 1997 và khủng hoảng kinh tế thế giới năm 2009 bắt đầu từ Mỹ đã đẩy hàng triệu người Mỹ vào vòng xoáy của nó. Vỡ nợ, phá sản, thất nghiệp, sự phân hoá giàu nghèo ngày càng trầm trọng. Chỉ chiếm 10% dân số, các triệu phú Mỹ đã chiếm hết 1/3 của cải của nước Mỹ. Cùng với sự can dự của nước Mỹ vào các cuộc chiến tranh, nhất là chiến tranh xâm lược Việt Nam và sau đó là chiến tranh Iraq và Afghanistan đã làm cho đội ngũ thanh niên Mỹ càng trở nên mất phương hướng và niềm tin vào chính quyền và cuộc sống.

Và phần đông họ đã tìm đến tôn giáo như là một phương tiện giải thoát. Xã hội Mỹ hiện đại đã tạo nên điều kiện cho đội ngũ con chiên của các tôn giáo Mỹ thêm đông đúc và liên tục được bổ sung, đó là nguồn lực vô tận cho các tôn giáo Mỹ. Theo một nghiên cứu gần đây các giáo phái mới ở Mỹ là 1.300 tổ chức.

Thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ phát triển nhanh chóng ở Mỹ càng tạo ra sự mất thăng bằng ở con người. Văn hóa kỹ thuật cai trị ảnh hưởng đến toàn bộ đời sống Mỹ. Cái mà đầu thế kỷ XX Vua hề Charlie Chaplin đã cảnh báo qua những tác phẩm điện ảnh của ông ngày nay đã phổ biến ở Mỹ. Thanh thiếu niên Mỹ mỗi người trở thành một cái đỉnh ốc trong dây chuyền công nghệ. Con người như là một thể giới độc lập, vẹn toàn của cá nhân trong cộng đồng bị xoá bỏ. Con người cô độc, hoang mang và luôn luôn bị đe dọa.

Vậy là người Mỹ phải đi tìm và họ đến với tôn giáo. Những năm đầu của thế kỷ XXI người Mỹ càng cảm thấy mong manh, bất ổn, cho nên họ lại tìm đến Tôn giáo. Riêng tại Mỹ, lễ Phục sinh 2003 đã có hơn 100 ngàn người xin gia nhập Công giáo, mặc dù giáo hội nước Mỹ vừa trải qua một cơn sóng gió về những vụ vi phạm tình dục trẻ vị thành niên của một số giáo sĩ.

Cũng chính xã hội Mỹ với cuộc cách mạng hiện đại hoá, đã sản sinh ra đông đảo các tín đồ tôn giáo bổ sung cho các giáo phái của tôn giáo Mỹ. Những năm cuối thế kỷ XX và những năm đầu thế kỷ XXI, vấn đề toàn cầu hoá cũng là nguyên nhân và tạo điều kiện cho tôn giáo ở Mỹ phát triển. Toàn cầu hoá là một bước ngoặt tất yếu trong sự phát triển của xã hội loài người. Nó tạo ra một không gian lý tưởng cho sự phát triển về mọi mặt, nhất là kinh tế nhưng cũng chính toàn cầu hoá bị phản đối dữ dội ở nhiều nước bởi nó tạo ra sự phân cực giàu nghèo rất lớn giữa nhiều nước, nhiều khu vực. Ngay trong lòng nước Mỹ “sự phân cực xã hội kéo theo sự phân cực tôn giáo” làm cho tôn giáo ở Mỹ vốn đa dạng lại càng đa dạng hơn. Nhiều tôn giáo ra đời và cũng nhiều tôn giáo mất đi. Cạnh tranh tôn giáo ở Mỹ nằm trong quy luật cạnh tranh trong văn hóa Mỹ. Ví dụ, những năm đầu thế kỷ XXI, Giáo phái Công giáo ở Chicago người ta phải đóng cửa 13 giáo xứ, 2 cơ sở truyền giáo, 6 trường công giáo vì thiếu người và thiếu tiền. Những tín đồ Công giáo này lại gia nhập vào các giáo phái khác. Cứ như vậy làm cho tôn giáo ở Mỹ luôn sống động và phức tạp. Chính Giáo hoàng Benedicto XVI, trong cuộc gặp mặt với các giám mục Mỹ ngày 14/4/2008 đã nói rằng: “Đối với một xã hội sung túc, chướng ngại vật khác cản trở cuộc gặp gỡ Thiên Chúa

hằng sống là ảnh hưởng của chủ nghĩa dung tục. Người ta quá dễ dãi tập trung chú ý vào phần vật chất và thú vui trước mắt mà quên đi sự sống vĩnh viễn mà Thiên Chúa hứa ban cho những kẻ vững tin”¹.

Toàn cầu hoá với hiện đại hoá tạo điều kiện cho tôn giáo ở Mỹ phát triển nhanh nhờ công nghệ thông tin, và truyền thông đại chúng (Mass Media), trong đó T.V, radio, đặc biệt là Internet hàng ngày hàng giờ lan toả khắp mọi góc ngách của nước Mỹ. Tuyên truyền, quảng bá, rao giảng kinh kệ cho công dân Mỹ và công dân thế giới, để tranh chấp, lôi kéo con chiên, để quảng cáo và quảng bá cho tôn giáo. Với chủ trương *Thế tục hóa tôn giáo* ở Mỹ đang tạo nên một cuộc cách mạng trong việc tôn giáo hóa trong văn hóa và đời sống xã hội Mỹ.

Để truyền bá tư tưởng và tôn giáo của mình, Khổng Tử đã phải mất thời gian hàng trăm năm với nhiều thế hệ học trò qua nhiều triều đại. Đức Phật Thích Ca cũng mất hàng trăm năm qua đường bộ (Đại Thừa), đường thủy (Tiểu Thừa), Phật giáo mới đến được với các tầng ni phật tử Ấn Độ rồi vài trăm năm sau mới đến Trung Quốc, Việt Nam, Nhật Bản, Triều Tiên, Campuchia... và mãi đến thế kỷ XIX mới sang Mỹ. Đức chúa Giêsu cùng các môn đồ và tông đồ phải đi bộ giảng đạo từ đỉnh núi Golgotha rồi đến Jerusalem mà lan toả, thời gian cũng tính hàng trăm năm. Ngày nay với sự phát triển của hàng không, tàu cao tốc, quốc gia mệnh mông này chỉ như là một bàn trà. Mọi giao lưu như là ngay lập tức, với các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là Internet với sự hỗ trợ đắc lực của băng đĩa CD, Cassette, vi tính, điện

thoại và điện thoại di động (Mobi-Fone) đã trở nên phương tiện hữu hiệu nhất cho việc truyền đạo và tổ chức tôn giáo. Phương tiện ấn loát tiên tiến, máy photo coppy, sách báo cũng là những công cụ đắc lực cho việc phát triển tôn giáo ở Mỹ. Nước Mỹ có hơn 2000 tờ báo, trong đó có những tập đoàn báo chí (Group) đồ sộ với các ấn bản hàng chục triệu (có những tờ như *Bưu điện Washington*, *Times* có số lượng phát hành lên đến hơn 4 triệu bản mỗi ngày). Theo Công ty quảng cáo Mỹ Ogilvy and Mather, hơn 70,5% dân chúng Mỹ xem truyền hình hàng ngày, 75,5% đọc báo và 17,5% thường xuyên nghe đài. Đó là chưa kể hàng trăm triệu Walkman, IPOT, MP3... hàng giờ hàng phút tác động lên đời sống người Mỹ bằng các nội dung của tôn giáo. Với ưu thế tuyệt đối của Internet, ngày 23/5/1999 *Huấn thị của Hội đồng Giáo hoàng* đã viết “chúng ta cần phải đưa sứ điệp Tin mừng vào trong nền văn hoá mới do các phương tiện thông tin đại chúng hiện đại tạo ra. Đây là một vấn đề phức tạp vì nền văn hoá mới này không chỉ khai sinh từ bất kỳ nội dung thông tin nào, mà còn từ sự kiện, hiện nay đang có những cách truyền thông mới, với những ngôn ngữ mới, với những kỹ thuật mới và một tâm lý mới”². Rất nhiều trang Website của các tôn giáo đã ra đời và hoạt động hiệu quả ở Mỹ. “Qua Internet, chúng ta có thể rao truyền Đức Giêsu tới bất cứ nơi đâu. Phải coi Internet như là một công cụ mới cho sứ vụ mới và là phương tiện cổ vũ cho tôn giáo. Nhờ Internet và thư điện tử, chúng ta có thể dễ dàng trao đổi liên lạc, gián tiếp hay chia sẻ ý kiến với nhau, mở

ra cơ hội rao giảng Tin Mừng và theo dõi sự tiến bộ của Giáo hội”³.

Và tôn giáo ở Mỹ đã triệt để sử dụng phương tiện truyền thông này, không chỉ như là công cụ phục vụ đặc lực cho tôn giáo mà tôn giáo Mỹ (với các tôn giáo và nhiều giáo phái khác nhau) đã sử dụng các phương thức thông tin khác nhau, nghệ thuật hoá các nội dung tôn giáo để tuyên truyền và phát triển tôn giáo. Cùng với việc sử dụng ưu thế của thông tin đại chúng và công nghệ truyền thông, tôn giáo Mỹ đã nhạy bén kết hợp hoạt động tôn giáo với các hoạt động văn hóa nghệ thuật khác để tuyên truyền cổ vũ cho tôn giáo như: Triển lãm, Show room, ca nhạc, chế tác các mỹ phẩm và lưu niệm tôn giáo. Phim ảnh tôn giáo ở Mỹ cũng phát triển rầm rộ ở nhiều thành phố, các bang ở nước Mỹ. Với kỹ thuật hiện đại của truyền hình, truyền thanh, băng đĩa ghi âm, ghi hình... xuất bản ấn phẩm tôn giáo, từ năm 1991 đến năm 1994 đã tăng lên 20%. Năm 1998, nước Mỹ có 100 nhà xuất bản tôn giáo và 5.000 cửa hàng sách tôn giáo (riêng đạo Tin lành có 650 loại tạp chí tôn giáo). Doanh thu sách báo tôn giáo Mỹ lên đến 4,5 tỷ. Riêng âm nhạc tôn giáo tiêu thụ hàng trăm triệu đôla hàng năm, năm 1998 tăng đến 800 triệu đôla. Năm 1998 có 1.223 đài phát thanh tôn giáo (mỗi tuần phát 15 giờ trở lên, 254 đài dưới 15 giờ). Cả nước Mỹ có đến 1.616 đài phát chương trình tôn giáo, chiếm 10.2% tổng số đài phát thanh của nước Mỹ. Đài truyền hình tôn giáo ở Mỹ cũng phát triển nhanh chóng và rộng khắp. Trong vòng 10 năm qua “Đài truyền hình tôn giáo tăng trưởng 75%”, chỉ tính riêng chương trình truyền hình “Ban nhạc Rock Kito giáo” có đến 30 triệu thuê bao (năm 1998)⁴.

Theo pháp luật Mỹ quy định, các trường học ở Mỹ không được phép dạy các môn học tôn giáo nhưng người ta không ngăn cấm việc tổ chức các hội thảo, diễn đàn tôn giáo. Các lớp ngồi thiền, luyện khí công, chữa bệnh, hoạt động tư vấn tâm lý có ở nhiều nơi ở Mỹ, và việc đề cao những hoạt động tôn giáo với sự tận tình, vô tư và nhiệt thành của các con chiên ở các trung tâm y tế, chăm sóc sức khỏe và chữa bệnh cũng là một hình thức tuyên truyền và cổ động cho tôn giáo. Chính nhờ sử dụng có kết quả những thành tựu của khoa học kỹ thuật và công nghệ, đặc biệt là công nghệ tin học với sự nhạy bén và linh hoạt của người Mỹ, đã tạo ra những kết quả to lớn bất ngờ cho đời sống tôn giáo Mỹ.

Sự phát triển mạnh mẽ và tác động to lớn của cuộc cách mạng khoa học công nghệ thế kỷ XX đến nay đã tạo nên một diện mạo mới của thế giới loài người, đặc biệt là ở Mỹ. Nhưng hậu quả của cuộc cách mạng này cũng đã tạo ra những vấn đề mới mà tôn giáo phải đối mặt. Hiện tượng hiệu ứng nhà kính, hiện tượng ô nhiễm toàn cầu, hiện tượng nhiệt độ trái đất đột ngột tăng nhanh và hai cực của trái đất băng tan nhanh chóng làm cho khí hậu trái đất thay đổi đột ngột. Sự mất cân bằng sinh thái mà văn hoá Mỹ đã từng cảnh báo - qua tiểu thuyết của Jack London, E. Hemingway, W. Faulkner đã là hiện hữu. Bùng nổ dân số, mất cân bằng giới tính, nạn nạo thai và đặc biệt là hiện tượng sinh sản vô tính, nhân bản của cừu Dolly đặt ra cho tôn giáo thế giới (nhất là tôn giáo ở Mỹ) vốn nhạy cảm với những vấn đề phải đối mặt. Sự sinh tồn của con người đang bị thử thách nghiêm trọng bởi sự tàn phá thiên nhiên: bão, lụt, sóng thần, cháy rừng. Nhiều hiện

tượng phi đạo đức, bạo lực tràn lan với vũ khí giết người hàng loạt, chính xác và ghê rợn, bởi vậy tôn giáo Mỹ tập trung nhìn vào những mặt trái của xã hội hiện đại, với hậu công nghiệp và xã hội tiêu dùng để giải thích thế giới. Đây là một thế giới bạo tàn, lạnh lùng và không có tương lai. Người ta vẫn nói “Ngày tận thế sắp đến”, và tôn giáo là thực tại duy nhất với sự linh thiêng và huyền diệu của nó có thể cứu vớt con người. Tất cả những vấn đề trên đây do cách mạng khoa học kỹ thuật đem lại những mặt trái trong bức tranh văn hóa của loài người đang đặt cho tôn giáo Mỹ một cách thức mới trong tuyên truyền và lôi kéo con chiên của tất cả các nước. Đó là nội dung mới mẻ của đời sống tôn giáo Mỹ mà lịch sử tôn giáo thế giới suốt mấy nghìn năm qua không hề có, không được đặt ra trong nền văn hóa Mỹ.

Chú thích

1. Theo www.vietcatholic.net, ngày 18/4/2008.
2. Phạm Huy Thông, *Bản tin Hiệp thông số 7/2000*, Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo* số 9/2008, tr.24.
3. Bản tin Hiệp thông số 7/2000, *Sđd*, tr. 24.
4. Lưu Bành, 2009. *Tôn giáo Mỹ đương đại*, Hoàng Nghĩa Phương dịch, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội.

Tài liệu tham khảo

1. Leonard I. Sweet ed. *Communication & Change in American Religious History*, Wm. B Erdman, 1993.
2. Louis B. Wright, *The Cultural Life of the American Colonies*. Harper Torchbooks. London, New York.
3. Martin. E. Marty, 1987. *Religion in America*, United States Information Agency.